

HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH VỀ TRANH TỤNG CỦA LUẬT SƯ TẠI PHIÊN TÒA SƠ THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ TRONG BỘ LUẬT TỔ TỤNG DÂN SỰ¹

DINH THỊ HẰNG*

Tóm tắt: Tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm là thủ tục quan trọng nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự trong vụ án dân sự. Bài viết phân tích, đánh giá các quy định về tranh tụng của luật sư tại phiên tòa sơ thẩm vụ án dân sự trong Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS) năm 2015, trên cơ sở đó đưa ra một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật tố tụng dân sự nhằm nâng cao hiệu quả tranh tụng của luật sư tại phiên tòa sơ thẩm dân sự.

Từ khóa: Tranh tụng, luật sư, phiên tòa sơ thẩm dân sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự

Ngày nhận bài: 05/10/2023; Biên tập xong: 01/11/2023; Duyệt đăng: 23/11/2023

PERFECTING REGULATIONS OF THE CIVIL PROCEDURE CODE ON LITIGATION OF LAWYER AT FIRST-INSTANCE CIVIL TRIAL

Abstract: Litigation at first-instance trial is an important procedure to ensure litigant's legitimate rights and interests in civil case. The paper assesses provisions of the 2015 Civil Procedure Code on litigation of lawyer at first-instance civil trial, thereby gives out some recommendations to complete civil procedure law to improve the efficiency of lawyer's litigation at first-instance civil trial.

Keywords: Litigation, lawyer, first-instance civil trial, person who ensure litigant's legitimate rights and interests

Received: Oct 5th, 2023; **Editing completed:** Nov 1st, 2023; **Accepted for publication:** Nov 23rd, 2023

Một trong các hoạt động nghề nghiệp của luật sư là tham gia vào quá trình tố tụng dân sự tại tòa án với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự. Trong đó, hoạt động nổi bật và điển hình nhất trong quá trình tố tụng này là tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm dân sự, mặc dù thực chất tranh tụng “là một quá trình từ khi tố quyền được hành xử cho đến khi có một phán quyết của tòa án”²; hay giải thích theo một cách khác thì tranh tụng “là một quá trình được bắt đầu từ khi có yêu cầu khởi kiện và kết thúc khi

bản án, quyết định”³. Với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự, Luật sư tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm vụ án dân sự thường được hiểu là việc luật sư đưa ra các chứng cứ, lý lẽ, lập luận, đối đáp để bảo vệ quyền, lợi ích dân sự hợp pháp của đương sự mà mình bảo vệ tại phiên xét xử công khai đầu tiên do tòa án tiến hành. Thực tiễn hoạt động tố tụng dân sự trong thời gian qua cho thấy đương sự có luật sư hỗ trợ, giúp đỡ tranh tụng thì việc cung cấp, giao nộp, trình bày

* Email: Hangdt@hou.edu.vn

* Tiến sĩ, Khoa Đào tạo Cơ bản, Trường Đại học Mở Hà Nội

¹ Nghiên cứu này được tài trợ bởi đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường Đại học Mở Hà Nội, mã số MHN 2022-02.13

² Nguyễn Mạnh Bách (1996), *Luật tố tụng dân sự Việt Nam giản lược*, Nxb Đồng Nai, tr.63.

³ Nguyễn Thị Thu Hà (2010), *Tranh tụng trong tố tụng dân sự ở Việt Nam trước yêu cầu cải cách tư pháp*, Trường Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội, Mã số: LH-2010-09/ĐHL-HN, tr.8

chứng cứ hay việc đưa ra lý lẽ, lập luận để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự sẽ thuận lợi, hiệu quả hơn⁴. Xuất phát từ nhu cầu của đương sự là cần được bảo vệ tốt nhất quyền, lợi ích hợp pháp, cần được tòa án giải quyết tranh chấp của mình một cách khách quan, công bằng nhất nên BLTTDS năm 2015 đã có nhiều quy định về tranh tụng của luật sư tại phiên tòa sơ thẩm dân sự với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp do đương sự yêu cầu.

1. Quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về tranh tụng của luật sư tại phiên tòa xét xử vụ án dân sự và thực tiễn thực hiện

1.1. Quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về tranh tụng của luật sư tại phiên tòa xét xử vụ án dân sự

Nếu tranh tụng trong tố tụng dân sự được thể hiện rõ nhất tại phiên tòa thì chủ thể tranh tụng điển hình nhất tại phiên tòa là luật sư với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự. Sự tham gia của chủ thể này trong thủ tục tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm vụ án dân sự được thể hiện thông qua một số quy định tại Mục 3 Chương XIV BLTTDS năm 2015 với các nội dung cơ bản như sau:

- Quy định về sự có mặt của luật sư với tư cách người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự để tham gia tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm vụ án dân sự.

Trước khi tham gia tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, để có tư cách người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp đương sự tham

⁴ Vụ Đoàn Luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tư vấn miễn phí buộc Công ty Vedan phải bồi thường cho người dân trên địa bàn tỉnh, hay vụ ly hôn 2.000 tỷ đồng của ông chủ Tập đoàn Năm Sao có 8 luật sư thuộc các đoàn luật sư Hà Nội, TP.HCM và Hải Phòng tham gia...

gia vào quá trình tố tụng dân sự thì luật sư phải được đương sự nhờ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và họ phải đến tòa án đăng ký tư cách người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp đương sự trong vụ án dân sự. Đến khi tòa án mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án dân sự, sự có mặt để tham gia tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm vụ án dân sự của luật sư với tư cách người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp đương sự được quy định tại khoản 1 Điều 227 BLTTDS năm 2015 như sau: *“Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất, ... người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự phải có mặt tại phiên tòa; nếu ... vắng mặt thì Hội đồng xét xử phải hoãn phiên tòa, trừ trường hợp người đó có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”*. Theo khoản 2 Điều 227 và Điều 228 BLTTDS năm 2015, sự có mặt để tham gia tranh tụng của luật sư với tư cách người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp đương sự thì Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự phải có mặt tại phiên tòa, trừ trường hợp họ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Nếu vắng mặt vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan thì Tòa án có thể hoãn phiên tòa, nếu không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan thì Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ. Nhìn chung, các quy định này tương đối hợp lý, vừa đề cao vai trò của luật sư, vừa đòi hỏi luật sư phải nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc tranh tụng tại phiên tòa với tư cách người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

- Quy định về phương thức tranh tụng của luật sư với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự

Theo quy định tại Điều 247 BLTTDS năm 2015, phương thức tranh tụng của luật sư với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự bao gồm việc trình

bày chứng cứ, hỏi, đối đáp, trả lời và phát biểu quan điểm, lập luận về đánh giá chứng cứ, tình tiết của vụ án dân sự, quan hệ pháp luật tranh chấp và pháp luật áp dụng để giải quyết yêu cầu của các đương sự trong vụ án. Trình bày của luật sư trong thủ tục tranh tụng tại phiên tòa còn được quy định cụ thể tại Điều 248 BLTTDS năm 2015. Đây là quy định mới, tiến bộ trong BLTTDS năm 2015 bởi Bộ luật trước đó chưa có quy định cụ thể, riêng rẽ về phương thức tranh tụng. Điều 247 BLTTDS năm 2015 còn quy định việc tranh tụng tại phiên tòa của luật sư với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự được tiến hành theo sự điều khiển của chủ tọa phiên tòa nhưng Chủ tọa phiên tòa không được hạn chế thời gian tranh tụng, phải tạo điều kiện cho người tranh tụng trình bày hết ý kiến, có quyền dừng trình bày những ý kiến không có liên quan đến vụ án dân sự. Quy định này bảo đảm cho quyền tranh tụng phải được thực hiện đầy đủ nhưng thực tiễn áp dụng cũng cho thấy vẫn có vướng mắc, đó là trình bày ý kiến chỉ là một trong những hoạt động tranh tụng của luật sư tại phiên tòa, vậy với các hoạt động tranh tụng khác như hỏi, đối đáp, trả lời và phát biểu quan điểm, lập luận về đánh giá chứng cứ, tình tiết của vụ án dân sự... thì chủ tọa có quyền dừng khi không liên quan đến vụ án dân sự hay không? Để bảo đảm hiệu quả của tranh tụng thì quy định về quyền dừng của chủ tọa trong Điều 247 cần có tính bao quát hơn.

Thực tiễn áp dụng khoản 1 Điều 248 BLTTDS năm 2015 về trình bày của đương sự, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự cũng còn những vướng mắc nhất định. Đó là việc quy định này chưa làm rõ hơn vai trò dẫn dắt, điều khiển của người tiến hành tố tụng dân sự đối với

hoạt động trình bày của các chủ thể, mặt khác chưa đề cập hết chủ thể khi quy định về thứ tự trình bày chỉ là “*Trường hợp có đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình và các đương sự không tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án thì các đương sự trình bày theo trình tự sau đây...*”. Ngoài đương sự, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự cũng cần được liệt kê trong thứ tự trình bày bởi điều luật trước đó cũng đã ghi nhận họ là một chủ thể có quyền trình bày tại phiên tòa sơ thẩm.

- Quy định về việc tham gia thủ tục hỏi tại phiên tòa của luật sư với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự

Thứ tự hỏi và nguyên tắc hỏi của luật sư với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự khi tranh tụng được xác định theo quy định tại các Điều 249 đến Điều 253 BLTTDS năm 2015. Đây cũng là một nội dung mà BLTTDS năm 2015 có sự thay đổi rõ nét bởi theo BLTTDS trước đó thì thủ tục hỏi phải do chủ tọa phiên tòa hỏi trước, đến hội thẩm nhân dân rồi mới đến người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự và đương sự. Thứ tự này trong BLTTDS năm 2015 đã thay đổi, theo đó đương sự và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự có quyền hỏi trước. Sự thay đổi này là hoàn toàn phù hợp với xu thế đề cao quyền chủ động trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các chủ thể có quyền, lợi ích trong vụ án dân sự. Theo quy định tại Điều 255, Điều 257 BLTTDS năm 2015, luật sư với tư cách người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự có thể yêu cầu Hội đồng xét xử cho nghe băng ghi âm, đĩa ghi âm, xem băng ghi hình, đĩa ghi hình, thiết bị khác chứa âm thanh, hình ảnh tại phiên tòa; có quyền nhận xét về kết luận giám định, hỏi những vấn đề

còn chưa rõ hoặc có mâu thuẫn trong kết luận giám định hoặc có mâu thuẫn với những tình tiết khác của vụ án nếu được sự đồng ý của chủ tọa phiên tòa.

Khoản 5 Điều 253 BLTTDS năm 2015 quy định luật sư với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự tại phiên tòa sơ thẩm còn có thể hỏi người làm chứng sau khi được sự đồng ý của chủ tọa phiên tòa. Tuy nhiên, quy định này chưa đề cập đến khả năng đương sự, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự yêu cầu tòa án triệu tập thêm người làm chứng thì luật sư với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự sẽ hỏi người làm chứng trước hay chủ tọa phiên tòa sẽ hỏi người làm chứng trước. Việc không quy định rõ thứ tự hỏi trong trường hợp này có thể sẽ làm ảnh hưởng đến hiệu quả thực tế của luật sư tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm.

- Quy định về việc tham gia thủ tục tranh luận tại phiên tòa của luật sư với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự

Theo quy định tại Điều 260, Điều 261 BLTTDS năm 2015, luật sư là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự có quyền phát biểu về đánh giá chứng cứ, đề xuất quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án dựa trên tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, đã được xem xét, kiểm tra tại phiên tòa cũng như kết quả việc hỏi tại phiên tòa. Họ còn có quyền đáp lại ý kiến của người khác khi tranh luận tại phiên tòa sơ thẩm.

1.2. Thực tiễn thực hiện tranh tụng của luật sư tại phiên tòa xét xử vụ án dân sự

- Những thuận lợi, kết quả đã đạt được

Thực tiễn thực hiện tranh tụng của luật sư tại phiên tòa sơ thẩm vụ án dân

sự với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự cho thấy về cơ bản các luật sư đã thể hiện được vai trò quan trọng của mình qua việc thực hiện đúng, có hiệu quả thủ tục tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm theo quy định của BLTTDS năm 2015. Nhiều luật sư với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự đã tham gia vào quá trình tố tụng ngay từ khâu tiếp cận nghiên cứu hồ sơ nên khi tham gia tranh tụng tại phiên tòa đã thực hiện khá hiệu quả việc trình bày yêu cầu, xuất trình chứng cứ hay đưa ra câu hỏi cũng như đối đáp, trả lời. Nhiều luật sư đã phát biểu quan điểm và lập luận về đánh giá chứng cứ, tình tiết của vụ án dân sự rất chính xác, giúp tòa án giải quyết đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, giúp tòa án áp dụng đúng pháp luật để giải quyết yêu cầu của các đương sự trong vụ án dân sự. Nhiều ý kiến của luật sư được Hội đồng xét xử đánh giá là có căn cứ nên chấp nhận⁵.

Bên cạnh việc chủ động thực hiện các hoạt động tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm theo quy định của pháp luật một cách hiệu quả nhất thì hoạt động tranh tụng của luật sư tại phiên tòa sơ thẩm với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự còn được tạo điều kiện thuận lợi không nhỏ từ phía tòa án. Đề cao vai trò của luật sư tranh tụng với tư cách người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự tại phiên tòa sơ thẩm, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã chỉ

⁵ Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao (2013), *Vai trò, trách nhiệm của Kiểm sát viên, Thẩm phán và Luật sư trong việc nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa*, Báo cáo số 214/BC-BCS ngày 02/12/2013 chuyên đề phục vụ Tổng kết 8 năm thi hành Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, tr.6.

đạo xây dựng mô hình phiên tòa dân chủ, cụ thể là bố trí vị trí của luật sư ngang hàng với vị trí của đại diện Viện kiểm sát⁶. Sự đổi mới trong việc tổ chức phiên tòa đã nâng cao hiệu quả của tranh tụng của luật sư, từ đó góp phần vào việc giải quyết vụ án dân sự có nhiều tiến bộ⁷.

- Những khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh những thuận lợi, kết quả đạt được, tranh tụng của luật sư tại phiên tòa sơ thẩm với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự còn có những khó khăn, hạn chế, dẫn đến hiệu quả tranh tụng của luật sư chưa cao.

Một là, vướng mắc từ một số quy định của BLTTDS năm 2015 về tranh tụng của luật sư tại phiên tòa sơ thẩm vẫn chưa đầy đủ, cụ thể. Ví dụ, Điều 247 BLTTDS năm 2015 mới chỉ có quy định chủ tọa phiên tòa sơ thẩm có quyền dừng trình bày ý kiến. Vậy đối với các hoạt động tranh tụng khác của luật sư như hỏi, đối đáp, trả lời và phát biểu quan điểm, lập luận về đánh giá chứng cứ, tình tiết của vụ án dân sự thì chủ tọa phiên tòa sơ thẩm có quyền dừng hay không thì chưa được quy định. Hay như Điều 248 BLTTDS năm 2015 chưa quy định rõ vai trò dẫn dắt, điều khiển của người tiến hành tố tụng dân sự đối với hoạt động tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm của luật sư với tư cách người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự. Mặt khác, với thủ tục tranh tụng của luật sư tại phiên tòa như quy định của Điều 248 BLTTDS năm 2015, có thể thấy luật sư phải trình bày lại từ đầu, không cho thấy tác dụng của phiên kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai

chứng cứ. Quy định tại khoản 5 Điều 253 BLTTDS năm 2015 về việc tại phiên tòa sơ thẩm luật sư hỏi người làm chứng sau khi chủ tọa phiên tòa đã hỏi là chưa thực sự hợp lý bởi ngay từ Điều 77 BLTTDS năm 2015 đã quy định đương sự được đề nghị tòa án triệu tập thêm người làm chứng...

Hai là, khó khăn, hạn chế từ thực tiễn thực hiện là số lượng phiên tòa sơ thẩm có luật sư tranh tụng chưa cao như mong muốn (chỉ chiếm 0,5 % số vụ việc dân sự mà tòa án đã giải quyết). Vẫn có hiện tượng luật sư tranh tụng tại phiên tòa mang tính hình thức, non kém về kỹ năng, chưa thực sự chuẩn mực về đạo đức, phẩm chất nên dẫn đến tranh tụng chưa hiệu quả⁸. Mặt khác, vẫn có hiện tượng tòa án từ chối, không lưu ý đến yêu cầu của luật sư khi tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự.

2. Một số kiến nghị hoàn thiện quy định về tranh tụng của luật sư trong phiên tòa sơ thẩm vụ án dân sự

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 247 BLTTDS năm 2015 về quyền dừng trình bày ý kiến.

Như đã phân tích, để luật sư tranh tụng có hiệu quả thì tất cả các hoạt động tranh tụng của luật sư như trình bày, hỏi, đối đáp, lập luận... phải liên quan đến vụ án, phải theo sát các vấn đề cần giải quyết trong vụ án. Vì vậy, nếu các hoạt động tranh tụng này mà không đáp ứng các yêu cầu đó thì chủ tọa phiên tòa đều có quyền tạm ngừng. Tuy nhiên, Điều 247 BLTTDS năm 2015 hiện nay mới chỉ quy định về tạm ngừng trình bày ý kiến, chưa bao quát được quyền tạm

⁶ Thông tư số 01/2017/TT-TANDTC ngày 28/07/2017 của Tòa án nhân dân tối cao quy định về phòng xử án.

⁷ Tòa án nhân dân tối cao (2018), *Báo cáo tổng kết công tác năm 2017 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2018 của các tòa án*, Hà Nội, tr.13-15.

⁸ Tờ trình số 21/TTTr-ĐDLDLSVN về Đề án xây dựng cơ chế phát triển đội ngũ luật sư, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của luật sư ngày 25/3/2019 của Đảng đoàn Liên đoàn Luật sư Việt Nam, tr.3.

ngừng các hoạt động tranh tụng khác. Do đó, Điều 247 BLTTDS năm 2015 cần được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Chủ tọa phiên tòa không được hạn chế thời gian tranh tụng, tạo điều kiện cho những người tham gia tranh tụng thực hiện các hoạt động tranh tụng nhưng có quyền yêu cầu họ dừng các hoạt động tranh tụng nếu thấy không có liên quan đến vụ án dân sự...”

Thứ hai, sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 248 BLTTDS năm 2015 về trình bày của đương sự, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự.

Thực tiễn áp dụng Điều 248 BLTTDS năm 2015 cho thấy điều luật chưa quy định rõ vai trò dẫn dắt, điều khiển của người tiến hành tố tụng dân sự đối với hoạt động tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm của luật sư với tư cách người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự. Bởi vậy, khoản 1 Điều 248 BLTTDS năm 2015 cần sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Trường hợp có đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình và các đương sự không tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án thì Hội đồng xét xử sơ thẩm cần tóm tắt nội dung yêu cầu của đương sự, thông báo kết luận của tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, những vấn đề cần tranh tụng, tình tiết, sự kiện cần chứng minh, để đương sự, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự trình bày theo trình tự sau đây...”

Thứ ba, sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 253 BLTTDS năm 2015 về thứ tự hỏi tại phiên tòa sơ thẩm của luật sư với tư cách người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự đối với người làm chứng mà họ triệu tập thêm.

Do chưa quy định rõ trường hợp đương sự, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự yêu cầu tòa án triệu tập thêm người làm chứng thì luật sư với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự sẽ hỏi người làm chứng trước hay chủ tọa phiên tòa sẽ hỏi người làm chứng trước nên khoản 5 Điều 253 BLTTDS năm 2015 cần được sửa đổi, bổ sung như sau:

“5. Đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự hỏi người làm chứng sau khi được sự đồng ý của chủ tọa phiên tòa. Trường hợp đương sự, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự yêu cầu tòa án triệu tập thêm người làm chứng thì luật sư với tư cách là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự sẽ hỏi người làm chứng trước khi chủ tọa phiên tòa hỏi người làm chứng”./

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. LB Cuzon (1993), *Từ điển luật học, xuất bản lần thứ 4*, Nxb Pitman Publishing, nước Anh.
2. Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao (2023), *Vai trò, trách nhiệm của Kiểm sát viên, Thẩm phán và Luật sư trong việc nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa*.
3. Báo cáo số 214/BC-BCS ngày 02/12/2013 chuyên đề phục vụ Tổng kết 8 năm thi hành Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2013 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.
4. Nguyễn Mạnh Bách (1996), *Luật tố tụng dân sự Việt Nam giản lược*, Nxb Đồng Nai.
5. Nguyễn Thị Thu Hà (2010), *Tranh tụng trong tố tụng dân sự ở Việt Nam trước yêu cầu cải cách tư pháp*, Trường Đại học Luật Hà Nội, Hà Nội, Mã số: LH-2010-09/ĐHL-HN.
6. Tòa án nhân dân tối cao (2018), *Báo cáo tổng kết công tác năm 2017 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2018 của các tòa án*, Hà Nội.
7. Tờ trình số 21/TTr-ĐĐLDLSVN về Đề án xây dựng cơ chế phát triển đội ngũ luật sư, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của luật sư ngày 25/3/2019 của Đảng đoàn Liên đoàn Luật sư Việt Nam.